TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 86/2022/DS-ST
Ngày: 14/9/2022
V/v: T/c hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Đông Nguyệt và ông Phạm Văn Nam.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thế Hiển – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 89/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam; Địa chỉ: 02 Láng Hạ, Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Giám đốc Agribank, chi nhánh Nam thành phố Tuy Hoà: Ông Cao Tấn Thành – Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh Nam thành phố Tuy Hòa, Phú Yên. Có mặt

- Bị đơn: Vợ chồng ông Huỳnh Văn M – sinh năm 1967, bà Nguyễn Thị G - sinh năm 1970; Nơi cư trú: khu phố 6, phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam do người đại diện hợp pháp trình bày như sau:

Ngày 28/11/2017, vợ chồng ông Huỳnh Văn M, bà Nguyễn Thị G có ký kết với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh Nam thành phố Tuy Hoà hợp đồng tín dụng số 4607LAV201701642 và các phụ lục hợp đồng để vay số tiền 290.000.000đ. Mục đích vay để bổ sung vốn khai thác cá ngừ đại dương, thời hạn vay 48 tháng, lãi suất 10%/năm. Để đảm bảo cho khoản vay trên, vợ chồng ông M, bà G thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp của mình là: Tàu cá PY-90189-TS theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 189/2013 do Chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản cấp ngày 20 tháng 9 năm 2013 cho chủ tàu Huỳnh Văn M. Tuy nhiên sau khi vay bị đơn không trả nợ đúng cam kết nên phát sinh nợ quá hạn. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 14/9/2022 thì dư nợ gốc, lãi phát sinh như sau: tiền gốc là 290.000.000đ; tiền lãi là 150.760.300đ (trong đó lãi trong hạn là 139.200.000đ, lãi quá hạn là 11.560.300đ). Tổng cộng là 440.760.300đ.

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán dứt điểm số nợ trên, đồng thời phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành. Trường hợp không thanh toán được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Huỳnh Văn M, bà Nguyễn Thị G trình bày như sau: Bị đơn thừa nhận có ký kết vay vốn và thế chấp tài sản như nội dung khởi kiện của ngân hàng. Nay phát sinh dư nợ 440.760.300đ như ngân hàng trình bày là đúng. Tuy nhiên hiện nay kinh tế gặp nhiều khó khăn, đi biển thất bại, không đủ chi phí nên không có khả năng trả nợ ngân hàng. Do đó đề nghị ngân hàng gia hạn thời gian và khoanh lãi để bị đơn có thể trả nợ.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày.

- Đại diện VKSND thành phố Tuy Hòa phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị HĐXX căn cứ các điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng; các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về hợp đồng tín dụng giữa pháp nhân với hộ gia đình, cá nhân không có mục đích kinh doanh là tranh chấp về hợp đồng dân sự; bị đơn có nơi cư trú tại khu phố 6, phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về yêu cầu khởi kiện của đương sự:**

[2.1] Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 4607LAV201701642 ngày 28/11/2017, Hợp đồng thế chấp tài sản số 115/2017/HĐTC ngày 27/11/2017 và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Ngày 28/11/2017, vợ chồng ông Huỳnh Văn M, bà Nguyễn Thị G có ký kết với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh Nam thành phố Tuy Hoà hợp đồng tín dụng số 4607LAV201701642 và các phụ lục hợp đồng để vay số tiền 290.000.000đ. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã không trả nợ gốc và lãi theo đúng thỏa thuận nên khoản vay trên bị quá hạn. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 14/9/2022 thì dư nợ phát sinh là 440.760.300đ; trong đó tiền gốc là 290.000.000đ, tiền lãi là 150.760.300đ (lãi trong hạn là 139.200.000đ, lãi quá hạn là 11.560.300đ). Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, HĐXX chấp nhận, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền trên.

[2.2] Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong số tiền trên, bị đơn ông Huỳnh Văn M, bà Nguyễn Thị G còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 4607LAV/201701642 ngày 28/11/2017 được ký kết giữa vợ chồng ông Huỳnh

Văn M, bà Nguyễn Thị G và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Nam thành phố Tuy Hoà.

[2.3] Trường hợp bị đơn không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà xử lý tài sản thế chấp là Tàu cá PY-90189-TS theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 189/2013 do Chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản cấp ngày 20 tháng 9 năm 2013 cho chủ tàu Huỳnh Văn M theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 115/2017/HĐTC ngày 27/11/2017 được ký kết giữa vợ chồng ông Huỳnh Văn M, bà Nguyễn Thị G và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Nam thành phố Tuy Hoà để thu hồi nợ.

[3] **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ**: Nguyên đơn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tự nguyện chịu số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*), đã nộp tạm ứng là thi hành xong.

[4] **Về án phí:** Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự; Các điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Huỳnh Văn M, bà Nguyễn Thị G phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền là 440.760.300đ (*bốn trăm bốn mươi triệu bảy trăm sáu mươi nghìn ba trăm đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong số tiền trên, bị đơn ông Huỳnh Văn M, bà Nguyễn Thị G còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 4607LAV201701642 ngày 28/11/2017 được ký kết giữa vợ chồng ông Huỳnh Văn M, bà Nguyễn Thị G và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Nam thành phố Tuy Hoà.

Trường hợp bị đơn không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà xử lý tài sản thế chấp là Tàu cá PY-90189-TS theo Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số 189/2013 do Chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản cấp ngày 20 tháng 9 năm 2013 cho chủ tàu Huỳnh Văn M theo Hợp đồng thế chấp tài sản

số 115/2017/HĐTC ngày 27/11/2017 được ký kết giữa vợ chồng ông Huỳnh Văn M, bà Nguyễn Thị G và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Nam thành phố Tuy Hoà để thu hồi nợ.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tự nguyện chịu số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*), đã nộp tạm ứng là thi hành xong.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị đơn ông Huỳnh Văn M, bà Nguyễn Thị G phải chịu 21.630.412đ (*hai mươi mốt triệu sáu trăm ba mươi nghìn bốn trăm mười hai đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 10.365.000đ (*mười triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005320 ngày 27/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục Thi hành án DS TP. Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Anh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

Lê Thị Đông Nguyệt **Phan Văn Nam** **Lê Diễm Anh Trúc**